

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HSST
Ngày 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Vân- giáo viên nghỉ hưu; Ông Đinh Ngọc Phú- cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn A - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 09/4/2024, đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn H, sinh ngày: 18/01/2003; giới tính: nam; ĐKKHKT: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Nhà số B, số H Hồ N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Văn C và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/5/2023 đến ngày 02/6/2023 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

2. Lê Ngô Hải A1, sinh ngày 26/12/2007, giới tính: nữ; ĐKKHKT: Đội 1, thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: nhà số B, ngõ H Hồ N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Đức C1 và bà Ngô Thị Thanh N; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Ngô Hải A1: Ông Lê Đức C1 và bà Ngô Thị Thanh N; Nơi cư trú: Đ, thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo** Lê Ngô Hải A1: Bà Nguyễn Thị L- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp Hải Dương (Có mặt);

- **Đại diện** Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương (vắng mặt);

- **Người bị hại:**

1/ Chị Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1997; trú tại: thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang; chỗ ở: xóm D, Q, T, C, Hải Dương.

2/ Anh Nguyễn Tuấn B, sinh năm: 2002; trú tại: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

3/ Anh Nguyễn Viết V, sinh năm 1974; trú tại: ở thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: N, Á, TP .;

4/ Anh Vũ Ngọc L2, sinh năm: 1962; trú tại: thôn N, xã Q, huyện T, Hải Dương;

5/ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1981; trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương;

6/ Chị Trần Thị T1, sinh năm: 1971; trú tại: khu F, TT. G, huyện G, Hải Dương;

7/ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1975; trú tại: khu C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

8/ Anh Phạm Anh T2, sinh năm 1995; trú tại: thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương;

9/ Chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1989; trú tại: thôn Y, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở: Khu G, T, thành phố H;

10/ Bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1962; trú tại: khu dân cư T, phường Đ, thành phố C;

11/ Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1969, trú tại: thôn Đ, xã H, huyện G, Hải Dương;

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1990; trú tại: Thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; (có mặt).

- **Người làm chứng:** Chị Vũ Thùy L4, sinh năm 2007; Người đại diện cho chị Vũ Thùy L4: Ông Vũ Tiến C2; anh Tống Tăng T3, anh Phạm Đức D2, anh Bùi Minh H1, anh Nguyễn Văn T4, anh Nguyễn Danh H2, anh Trần Văn T5 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H, Lê Ngô Hải A1 và Nguyễn Phan A2 sinh năm 2007, trú tại thôn D, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Vũ Thùy L4, sinh năm 2007, trú tại thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương thuê trọ ở cùng nhau tại phòng số B, phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương từ đầu tháng 5/2023. Để có tiền chi tiêu, H và Phan A2 đã bàn nhau thống nhất cùng đi cướp tài sản của người tham gia giao thông vào ban đêm.

Khoảng 22 giờ ngày 17/5/2023, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter (xe mượn của anh Nguyễn Đức Tuyển s năm 1994 ở số B Hồ N, khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương) chở Phan A2 ngồi sau mang theo một balo bên trong có 01 dao bầu, 01 dao phay, 01 gậy sắt đi từ phòng trọ đến huyện C, tỉnh Hải Dương nhằm tìm kiếm người tham gia giao thông để cướp tài sản. Đến khoảng 3 giờ sáng ngày 18/5/2023, khi đi đến K+200, Quốc lộ E, chiều đường H - Hải Phòng thuộc địa phận xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương thì phát hiện chị Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang đang đứng một mình, bên cạnh dựng xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125 màu xanh, biển số 23E1 - 180.62. H điều khiển xe dừng đỗ cạnh chị L1, Phan A2 xuống xe, tay cầm dao bầu tiến đến túm cổ tay chị L1 dí mũi dao vào chân chị L1 đe dọa làm chị L1 hoảng sợ rồi giật chìa khoá xe mô tô trên tay chị L1 và lên xe mô tô biển số 23E1-180.62 nổ máy đi. H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter theo sau. Khi H, Phan A2 đi đến đường T, xã M, huyện N, tỉnh Hải Dương thì dừng lại, Phan A2 mở cốp xe thấy trong cốp xe có 01 điện thoại di động Iphone XS max màu đen lắp sim điện thoại số 0398.920.119, 01 khoá chữ U, 01 ví da bên trong có đăng ký của xe SH 125, biển số 23E1 - 180.62 mang tên Nguyễn Nam C3, căn cước công dân và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh L1 cùng số tiền 300.000 đồng. H, Phan A2 giữ lại điện thoại Iphone XS Max, số tiền 300.000 đồng và giấy phép lái xe, số tài sản còn lại trong cốp xe thì vứt đi. H, Phan Anh b lớp nilong màu xanh phủ ngoài xe SH ra bên trong là lớp sơn nguyên bản của xe màu đỏ đen, biển số H đã tháo ra vứt đi. Sau đó, H, Phan A2 đi về phòng trọ nghỉ. Sáng ngày 19/5/2023, H điều khiển xe máy SH vừa cướp được chở L4, Hải A1 đến quán điện thoại của anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1990, ở thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương bán chiếc điện thoại Iphone XS max màu đen cướp được với giá 1.500.000 đồng, H đưa cho Hải A1 1.000.000 đồng và đưa cho Vũ Thùy L4 500.000 đồng.

Khoảng cuối tháng 5/2023, Đỗ Huy C4 sinh năm 1987 ở thôn T. Xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương gọi điện thoại báo H đi đòi nợ cùng C4. H đồng ý và đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter chở Hải A1 đến gặp C4 rồi đi đòi nợ. Sau đó, C4 dẫn H

và Hải A1 đến nhà Nguyễn Danh H2, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương chơi. Tại đây C4, H, Hải A1 ngồi uống nước cùng Nguyễn Thị H3, sinh năm 1989 (là vợ H2) ở tầng 2. Một lúc sau H đi một mình về phòng trọ cất xe máy Exciter, lấy xe SH cướp được quay lại nhà H2. Khi đến nơi thì H2 ở tầng một, C4, H, Hải A1, H3 ở tầng hai nói chuyện, H nhờ C4 bán hộ chiếc xe mô tô Honda SH cướp được. C4 đồng ý. Sau đó H xin của H2 biển số 34B3-244.79 để lắp vào xe mô tô Honda SH. Sau khi H lắp biển số xong, C4 điều khiển xe SH chở H đến quán bi a của anh Tống Tăng T3 (mèo độ), sinh năm 1987, trú tại đường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương để bán xe. Khi đi qua cầu H, P. C, TP. thì C4 hỏi H về nguồn gốc chiếc xe mô tô Honda SH, H trả lời là xe Hoan, Phan A2 cướp được của một người phụ nữ nên C4 biết chiếc xe là tài sản do H phạm tội mà có. C4 tiếp tục chở H đến quán B1 - a của anh T3. Tại đây C4 hỏi anh T3 có mua xe mô tô SH không thì anh T3 không mua. Anh T3 gọi cho anh Phạm Đức D2 sinh năm 1993 ở số B T, phường N, TP., tỉnh Hải Dương đến. Sau khi xem xe anh D2 đồng ý mua xe và đưa cho H số tiền 20.000.000 đồng. H và C4 nói với anh D2 là xe có nguồn gốc rõ ràng, đầy đủ giấy tờ. Đối với số tiền 20.000.000 đồng sau khi bán được xe, H đã mang đi mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, biển số 34B3 - 406.48 của anh Trần Văn T5 sinh năm 1989 ở thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Ngày 19/5/2023, chị Nguyễn Thanh L1 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Hải Dương. Cơ quan CSĐT Công an huyện C có Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã tiến hành rà soát camera và triệu tập H, Phan A2, Hải A1, Thùy L4 đến làm việc. H, Phan A2 đã khai nhận là người thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị L1 vào ngày 18/5/2023.

Ngày 28/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phan A2, H ở số B phố H, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương thu giữ: 01 con dao dài khoảng 36cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 25cm, chỗ rộng nhất lưỡi dao khoảng 6cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài khoảng 11cm; 01 con dao loại dao bầu dài khoảng 32cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 19,5cm, chỗ rộng nhất lưỡi dao khoảng 5,5cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài khoảng 12,5cm; 01 gậy dạng gậy rút bằng kim loại dài khoảng 42,5cm, phần đầu gậy bằng kim loại hình trụ tròn dài khoảng 21,5cm, đường kính khoảng 1cm, phần tay cầm hình trụ tròn bọc bằng nhựa màu đen dài khoảng 21,5cm; 01 biển kiểm soát 34B2-031.47; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thanh L1; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Tuấn

B; 01 căn cước công dân mang tên Võ Thị T6 sinh ngày 02/01/1988 ở T, Y, Hưng Yên; 01 căn cước công dân mang tên Vũ Thùy L4 sinh ngày 13/6/2007 ở T, T, Hải Dương; 01 chứng nhận đăng ký xe biển số 89F1-521.66 tên chủ xe Nguyễn Tuấn B sinh ngày 16/9/2002 ở T, Y, Hưng Yên; 01 thanh nhựa sáng màu chữ "SH"; 03 ốp điện thoại di động bằng nhựa; 01 mũ loại rộng vành màu xanh dương; 01 mũ lưới trai màu vàng, đen trên mũ có chữ "Packers"; 01 túi đeo bằng vải màu xám; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu màu đen trên áo có hoạ tiết và chữ LV; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu nhiều màu, hoạ tiết kẻ caro; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu màu đen, trên áo có chữ Essentials màu trắng; 01 balo màu đen có kích thước 50x37cm; 01 balo màu đen kích thước 45x30cm.

Quá trình điều tra H khai sử dụng xe mô nhĩn hiệu Yamaha Sirius biển số 34B2-031.47 (là tài sản của H) đi cướp tài sản hiện đang bị Công an xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương quản lý, ngày 28/5/2023, Công an xã H đã bàn giao lại chiếc xe trên cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H sau đó bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an T.

Ngày 26/5/2023, anh Đặng Văn Đ giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H 01 điện thoại di động Iphone Xsmas màu đen; 01 USB lưu trữ video H, Hải A1 đến bán điện thoại.

Ngày 29/5/2023, Đặng Văn H giao nộp xe mô tô nhĩn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc đen, đeo BKS 34B3-40648 là chiếc xe Hoan mua từ việc bán chiếc xe SH cướp được của chị Nguyễn Thanh L1.

Ngày 30/5/2023, anh Phạm Đức D2 giao nộp xe mô tô nhĩn hiệu Honda SH 125 màu đỏ đen, Biển số 34B3-244.79, số khung RLHKF2507KY008368, số máy KF25E0065445.

Ngày 05/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã tiến hành áp giải Phan A2, H đi xác định vị trí bóc đề can và tháo, ném biển số của xe mô tô nhĩn hiệu Honda SH tại khu vực cánh đồng đoạn qua cầu H, TP ., đã thu giữ nhiều mảnh nilon không rõ hình, một mặt màu xanh ngọc, một mặt màu trắng có dính cỏ khô, bụi đất.

Tại kết luận định giá số 2158 ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND tỉnh H kết luận: 01 xe máy nhĩn hiệu Honda SH 125 màu đỏ đen BKS 34B3-24479 tại thời điểm ngày 18/5/2023 là 60.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhĩn hiệu Iphone XS max màu đen tại thời điểm ngày 18/5/2023 là 6.500.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 42 ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc U kết luận: Chiếc khoá chữ U có trị giá là 134.000đ; 01 ví da nam có chữ H2 chất liệu da PU màu nâu tại thời điểm ngày 18/5/2023 là 59.500đ.

Tại kết luận giám định số 122 ngày 09/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Xe mô tô biển số 34B3-244.79 hàng chữ số RLHKF2507KY008368 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số KF25E-0065445 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô gửi giám định là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà sản xuất đóng ra.

Quá trình điều tra xác định, ngoài thực hiện hành vi trên, Đặng Văn H, Nguyễn Phan A2 còn thực hiện 09 vụ cướp tài sản, Đặng Văn H cùng Lê Ngô Hải A1 thực hiện 01 vụ cướp tài sản trên địa bàn thành phố H, thành phố C, huyện G, tỉnh Hải Dương và huyện Y, tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

Vụ án thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 06/5/2023, Phan A2 điều khiển xe mô tô Wave RS màu đỏ (là xe Hoan mượn của ông Đặng Văn C, sinh năm: 1976, nơi ĐKTT: thôn T, xã L, huyện T, Hải Dương) chở H đi cướp tài sản. Khi đi cả hai mang theo 01 dao bầu và 01 gậy rút, đi từ khu T, P. Á, TP. và đi dọc theo quốc lộ E hướng đi TP. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/5/2023, Phan A2 chở H đi đến ngã tư Phố N thì thấy anh Nguyễn Tuấn B, sinh năm: 2002, nơi ĐKTT: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên đi một mình bằng xe máy Wave biển số 89F1-521.66 đang rẽ phải vào quốc lộ C. Phan A2 chở H đi theo sau anh B, đến thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên thì tăng ga ép chặn xe anh B. H cầm con dao bầu xuống xe đi đến nói với anh B: “Đưa tiền đây”. Anh B nói không có tiền thì H giật chiếc túi đeo chéo chất liệu bằng vải canvas màu đen có chữ “The day you go away” mà anh B đang đeo trên người. Anh B dùng tay giữ lại thì H cầm dao chém vào quai túi dọa làm anh B buông túi ra. Sau khi lấy được chiếc túi, Phan A2 chở H quay lại ra quốc lộ E để đi về phòng trọ. Trên đường đi, H và Phan A2 dừng lại lục soát chiếc túi lấy số tiền 150.000 đồng, 01 giấy phép lái xe máy, 01 giấy đăng ký xe máy còn một số giấy tờ khác của anh Bảo H4 vứt đi cùng chiếc túi xách. Số tiền 150.000 đồng H4 và Phan A2 chi tiêu chung hết. Đối với giấy đăng ký xe máy và giấy phép lái xe của anh B, H4 mang về để ở phòng trọ, đến ngày 28/5/2023 đã bị Cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Ngày 05/8/2023, anh Nguyễn Tuấn B có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an T.

Tại kết luận định giá số 43 ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc U kết luận: 01 túi đeo chéo chất liệu bằng vải canvas màu đen có chữ “The day you go away” mã sản phẩm M45 tại thời điểm 07/5/2023 có giá trị 70.848 đồng

Vụ án thứ hai: Rạng sáng ngày 07/5/2023, H4 tiếp tục điều khiển xe mô tô Wave RS màu đỏ nêu trên (là xe Hoan mượn của ông Đặng Văn C, sinh năm: 1976, nơi ĐKTT: thôn T, xã L, huyện T, Hải Dương) chở Phan A2 mang theo ba lô chứa dao bầu, dao phay đi từ khu T lên TP. nhằm tìm người đi đường cướp tài sản. Khoảng 04 giờ cùng ngày, khi H4, Phan A2 đang đi trên đường gom quốc lộ E (bên đường H đi Hải Phòng) theo chiều từ Á lên cầu vượt G, qua cổng làng V, phường

Á, thành phố H, tỉnh Hải Dương khoảng 100 mét thì gặp anh Nguyễn Viết V, sinh năm 1974, ở thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình điều khiển xe mô tô biển số 34L3-7078 chở theo thùng sắt phía sau chứa bánh mỳ đi trên đường hướng ngược lại. H4 quay đầu xe đuổi theo, vượt lên chặn đầu xe anh V. Phan A2 ngồi sau cầm dao phay kề vào cổ anh V và nói “*đưa tiền, điện thoại đây*”. Hoan lục trong túi quần anh V lấy được 01 điện thoại Samsung A12, số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, H4 chở Phan A2 về phòng trọ. Sáng ngày 08/5/2023, Phan A2, H4 mang chiếc điện thoại Samsung A12 vừa cướp được đi bán cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ, không nhớ số tiền bán được là bao nhiêu. Đối với số tiền 2.500.000 đồng cả hai chia đôi và đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 01/6/2023, anh Nguyễn Viết V có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu xanh dương, bản ram 4G, bộ nhớ 128GB sản xuất năm 2021 mua cũ tháng 2/2023 tại thời điểm 07/5/2023 có giá trị là 2.075.400đ.

Vụ án thứ ba: Khoảng 23 giờ ngày 12/5/2023, Phan A2 chở H4 bằng xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 34B2-031.47 là xe của H4 để đi cướp tài sản, khi đi mang theo 01 con dao bầu, 01 con dao phay và 01 gậy rút. Đến khoảng 2 giờ 30 phút ngày 13/5/2023, khi Phan A2 chở H4 đi trên đại lộ V hướng cầu L đi thị trấn G thì thấy ông Vũ Ngọc L2, sinh năm: 1962 ở thôn N, xã Q, huyện T, Hải Dương đang điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, biển số 34B4-199.62 đi một mình trên chiều đường ngược lại. Phan A2 liền vòng xe quay lại đuổi theo ông L2. Khi cách ngã tư thuộc thôn T, xã L, TP . được khoảng 40m thì Phan Anh đ kịp, ép sát đầu xe ông L2, H4 dùng dao chém vào gương xe ông L2 để đe dọa thì ông L2 dừng xe lại. H4 nhảy xuống xe dùng dao đập một nhát vào đầu xe máy của ông L2 rồi nói: “*Có tiền đưa ra đây không chém chết*”. Ông L2 sợ hãi lấy trong người ra số tiền 6.000.000 đồng đưa cho H4. Số tiền này Phan A2, H4 chia đôi và đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 31/5/2023, ông L2 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an T.

Vụ án thứ tư: Khoảng 2 giờ 50 phút ngày 13/5/2023, Phan A2 điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 34B2-031.47 chở H4 đi trên đại lộ V đoạn thuộc khu dân cư N, TT. G, huyện G, Hải Dương hướng đi vòng xuyên lỏi rẽ vào đường cao tốc 5B thì thấy anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1981, nơi ĐKTT: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô Dream đi ngược chiều. Phan A2 điều khiển xe quay lại đuổi theo anh D áp sát bên trái xe anh D, H4 dùng dao đập vào gương xe đe dọa. Sau khi Phan Anh é chặn được xe anh D, H4 xuống xe cầm dao đe dọa và yêu cầu anh D đưa tiền. Anh D nói không có tiền thì H4 dùng dao chém vào đầu xe máy đe dọa và nói:

“Mày có đưa tiền ra không, mày có muốn chết không!”. Anh D sợ hãi lấy số tiền 500.000 đồng trong túi quần ra đưa cho H4. H4 tiếp tục dùng tay sờ vào túi quần anh D kiểm tra thấy có điện thoại di động nên bảo anh D đưa điện thoại ra. Anh D lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu đen đưa cho H4. H4 cầm điện thoại rồi ngồi lên sau xe Phan A2 bỏ đi. Cả hai đi được một đoạn thì dừng xe lại lấy chiếc điện thoại Samsung vừa cướp được ra kiểm tra thì thấy màn hình bị khóa nên H4 dùng dao chém vào màn hình chiếc điện thoại và dùng tay bẻ đôi chiếc điện thoại ném xuống đường. Đối với số tiền 500.000 đồng, H4, Phan A2 đã chia đôi và chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 01/6/2023, anh Nguyễn Văn D có đơn trình báo đến Công an huyện G, tỉnh Hải Dương. Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã tiến lập biên bản xác định hiện trường, thu giữ một số mảnh kính vỡ, kích thước không đều nhau, anh D xác định đây là mảnh vỡ của gương xe mô tô của anh D.

Tại kết luận định giá tài sản số 47 ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc U: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A13 màu đen, bản Ram 4G, bộ nhớ 128Gb tại thời điểm ngày 13/5/2023 là 3.257.100 đồng.

Vụ án thứ năm: Khoảng 3 giờ ngày 13/5/2023, Phan A2 điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 34B2-031.47 đi đến ngã tư vòng xuyên G thì thấy chị Trần Thị T1, sinh năm: 1971, nơi ĐKTT: khu F, TT. G, huyện G, Hải Dương đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 28F3-5351 đi từ đường N rẽ vào quốc lộ C hướng đi xã G, TP .. Thấy vậy, Phan A2 đuổi theo chị T1 qua cây xăng T9 thuộc thôn N, xã G, TP . được khoảng 50m thì Phan Anh đ kịp. Khi vừa áp sát thì H4 cầm dao bầu giơ đe dọa và bảo chị T1 dừng lại. Chị T1 sợ hãi dừng lại, xuống xe nhưng không dựng được chân chống nên chiếc xe đổ ra đường. H4 xuống xe cầm con dao bầu tiến đến giơ dao trước mặt chị T1 và yêu cầu đưa tiền. Chị T1 sợ hãi lấy số tiền 1.000.000 đồng trong túi ra đưa cho H4. H4 cầm tiền rồi lên xe để Phan A2 chở đi về. Số tiền cướp được H4 và Phan A2 chia đôi và đã chi tiêu hết.

Ngày 01/6/2023, chị Trần Thị T1 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an T.

Vụ án thứ sáu: Đêm ngày 24/5/2023, Phan A2 điều khiển xe máy nhãn hiệu Exciter (là xe mượn của anh Nguyễn Đức Tuyển s năm 1994 ở số B Hồ N, khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương) chở H4 mang theo ba lô chứa 01 dao bầu, 01 dao phay đi cướp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 25/5/2023, khi Phan A2, H4 đi qua cầu Lộ Cương hướng về huyện G thì phát hiện anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, trú tại khu C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương điều khiển xe mô tô đi qua khu vực ngã tư đèn xanh đỏ hướng về P. T, TP .. Phan A2 điều khiển xe vượt lên trước chặn đầu, ép anh P dừng lại. H4 cầm dao phay tiến lại gần hướng về mặt anh P đe dọa “*có bao nhiêu tiền đưa đây*”. Anh P nói “*chú không có tiền*” thì H4 tiếp

tục đe dọa “*mày có đưa không*”. Do sợ hãi nên anh P lấy trong túi áo ngực ra đưa cho H4 950.000 đồng. Sau khi cướp được tiền, Phan A2, H4 điều khiển xe đi theo hướng ra ngã tư đèn xanh - đỏ về thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Số tiền cướp được H4, Phan A2 chia đôi và đã chi tiêu hết.

Ngày 31/5/2023, anh Nguyễn Văn P có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H.

Vụ án thứ bảy: Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 26/5/2023, Phan A2 tiếp tục điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter (là xe mượn của anh Nguyễn Đức Tuyển s năm 1994 ở số B Hồ N, khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương) chở H4 mang theo 01 dao bầu, 01 dao phay đi cướp tài sản. Phan A2 chở H4 đi trên đại lộ V hướng TP . đi huyện G đến đoạn khu A, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương thì thấy anh Phạm Anh T2, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng - vàng, biển số 34P8-8682, theo hướng từ cầu L về huyện G. Khi đến vòng xuyến thuộc thôn T, xã L, TP ., Phan A2 điều khiển xe áp sát xe anh T2, H4 ngồi phía sau dùng dao phay chém 01 phát về phía gương bên trái xe máy do anh T2 điều khiển nhưng không trúng. Thấy anh T2 tăng ga bỏ chạy, Phan A2 tiếp tục đuổi theo, H4 cầm dao chém về phía anh T2 nhưng không trúng. Anh T2 tiếp tục quay đầu xe bỏ chạy về phía Bệnh viện N2 thì H4 nhảy xuống xe đứng ở đường, Phan A2 điều khiển xe máy đuổi theo anh T2. Anh T2 bỏ chạy được khoảng 200 mét thì Phan Anh đ kịp và chặn đầu xe, một tay cầm dao chỉ về phía anh T2 nói “*mày có dừng lại không*”. Anh T2 quay xe bỏ chạy về hướng cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, khi đến vị trí cách cột mốc Km4+300 đường 62 mét về phía thành phố H khoảng 100 mét thì thấy H4 cầm dao đứng giữa đường chỉ về phía anh T2. Anh T2 điều khiển xe đi sát vào lề đường bên phải thì bị Phan A2 đuổi kịp và đập đổ xe nên anh T2 bỏ chạy xuống mương nước giáp đường. Lúc này H4 cầm dao đi lại gần chỗ anh T2 nói “*mày có lên không, không lên bố mày lấy xe*”. Anh T2 lùi lại thì H4 đi đến chỗ xe của anh T2, dựng xe lên, nổ máy và đi về hướng phường T, Phan A2 điều khiển xe Exciter đi phía sau. Sau khi cướp được xe mô tô trên, H4 điều khiển xe mô tô Sirius biển số 34P8-8682, Phan A2 điều khiển xe Exciter tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản ở nơi khác.

Ngày 01/6/2023, anh Phạm Anh T2 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT tỉnh Hải Dương.

Tại kết luận định giá tài sản số 2158 ngày 15/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND tỉnh H: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng vàng biển số 34P8-8682 tại thời điểm ngày 26/5/2023 là 6.000.000 đồng (Bút lục số 162).

Vụ án thứ tám: Khoảng 4 giờ ngày 26/5/2023, H4 điều khiển xe máy Sirius biển kiểm soát 34P8-8682 cướp được của anh Phạm Anh T2, Phan A2 điều khiển xe Exciter đi từ G về hướng H, rẽ trái vào cầu P, khi qua đèn xanh - đỏ thứ nhất đến

đầu phố Đỗ Văn T7 giao với đường N, thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì phát hiện chị Nguyễn Thị N1, sinh năm 1989, trú tại thôn Y, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Grande, màu trắng, biển kiểm soát 89E1-435.59 chở chị Bùi Minh H1, sinh năm 2006, trú tại thôn M, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình ngồi phía sau. Phan A2 điều khiển xe máy Exciter vượt lên chặn đầu, ép xe chị N1 vào lề đường và dừng lại; H4 điều khiển xe Sirius vừa cướp được chặn phía sau xe chị N1. Phan A2 lấy dao bầu trong ba lô tiến lại gần chị N1, chị H1 và nói “*đưa tiền, điện thoại đây*”, chị N1 nói lại “*tiền thì chị đưa, điện thoại chị còn làm ăn*”. Đồng thời, chị N1 móc tiền trong túi ra đưa cho Phan Anh . Phan A2 nhìn thấy trong túi xách của chị N1 vẫn còn tiền nên nói “*túi vẫn còn tiền*” và giằng túi xách chị N1 đang đeo cho vào ba lô, rồi H4 và Phan A2 lên xe, đi đến nhà anh Nguyễn Danh H2, sinh năm 1984, trú tại thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương nhờ cất hộ xe mô tô Sirius biển số 34P8-8682, anh H2 đồng ý. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, anh H2 mang xe máy Sirius trên đến nhà anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1991, trú tại thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương để gửi. Sau khi cướp được tài sản H4 và Phan A2 tiếp tục đi xe máy Exciter từ N Sách qua cầu B, đến bãi đất trống gần cây xăng H6, thuộc phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì dừng lại. Tại đây, H4 và Phan A2 bỏ túi xách cướp được của chị N1 ra kiểm tra, thấy bên trong có số tiền 4.000.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. H4, Phan A2 lấy tiền bỏ vào ba lô và vất túi xách cùng các giấy tờ lại bãi đất trống. Số tiền cướp được Phan A2, H4 đã chia đôi và chi tiêu hết.

Ngày 31/5/2023, chị Nguyễn Thị N1 có đơn tố cáo đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H.

Tại kết luận định giá tài sản số 42 ngày 19/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc U: 01 túi xách nữ chất liệu da PU màu trắng xám kích thước khoảng (15x18)cm kiểu dáng Gucci 1955 xuất xứ Trung Quốc tại thời điểm 26/5/2023 có giá trị 162.240 đồng, chiếc ví đựng giấy tờ có trị giá 13.600 đồng.

Ngày 28/5/2023, anh T4 giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng vàng biển số 34P8-8682.

Ngày 05/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã tiến hành áp giải Phan A2, H4 đi xác định vị trí vứt bỏ túi xách tại khu vực bãi đất trống thuộc khu dân cư L, P. T, TP ., tỉnh Hải Dương. Tại đây, đã thu giữ 01 ví da màu đen kích thước khoảng 10x7cm, bên trong có nhiều ngăn túi nilon đựng 01 thẻ ngân hàng S số thẻ 5174160001842625 mang tên NGUYEN THI NGAN; 01 thẻ ngân hàng S số thẻ 9704036882932571 mang tên NGUYEN THI NGAN, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị N1 sinh ngày 17/7/1989 nơi thường trú xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị N1 sinh ngày 17/7/1989 nơi cư trú xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Hoàng Giang L5 sinh ngày 20/11/2000 nơi cư trú B T, phường V, TP ., tỉnh Bắc Ninh.

Vụ án thứ chín: Khoảng 4 giờ ngày 26/5/2023, sau khi cướp được tài sản của chị N1, Phan A2 điều khiển xe Yamaha Exciter chở H4 đi về hướng S, TP ., tỉnh Hải Dương. Khi đi đến trước cửa số nhà A đường N, thuộc khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương, thấy bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1962, trú tại khu dân cư T, phường Đ, thành phố C đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ, biển số 34N9-9929 đi về hướng phường S, TP ., tỉnh Hải Dương. Phan A2 điều khiển xe mô tô vượt lên đi song song với bà L3, H4 ngồi phía sau dùng dao bầu đập vào gương xe của bà L3 nhưng không trúng. Sau đó, Phan A2 ép xe bà L3 dừng lại, H4 xuống xe, đi về phía bà L3, hướng dao về mặt bà L3 và nói “*có tiền không, cho xin ít*”. Do sợ hãi nên bà L3 hô “*cứu*”, H4 tiến sát lại đưa dao về phía mặt bà L3 đe dọa “*mày cầm mỏm không*”, đồng thời lục túi bà L3 lấy tiền và điện thoại. Bà L3 nói “*để lại cho cô vài đồng để cô lấy hàng*”, H4 đã đưa lại cho bà L3 ít tiền lẻ và điện thoại, chỉ lấy tiền mệnh giá từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng tổng cộng 6.300.000 đồng cất vào ba lô. Sau đó, H4, Phan A2 đi về phòng trọ ở thị trấn P. Số tiền cướp được H4, Phan A2 chia đôi và tiêu xài hết.

Ngày 28/5/2023, bà Nguyễn Thị L3 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H.

Vụ thứ mười: Khoảng 01 giờ ngày 23/5/2023, do Phan A2 bị ốm nên H4 rủ Hải A1 đi cướp tài sản lấy tiền chi tiêu. Hải A1 mang theo 01 dao bầu và 01 dao phay làm hung khí. H4 chở Hải A1 bằng xe máy Yamaha Exciter (là xe mượn của anh Nguyễn Đức Tuyên s năm 1994 ở số B Hồ N, khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương) đi từ phòng trọ đến TP . tìm người đi chợ đêm để cướp tài sản. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, H4 chở Hải A1 đi trên đại lộ V thuộc xã L, TP . hướng cầu L đi TT. G thì phát hiện anh Nguyễn Văn D1, sinh năm: 1969, nơi ĐKTT: thôn Đ, xã H, huyện G, Hải Dương đi một mình bằng xe máy Angel trên chiều đường ngược lại. Thấy vậy, H4 vòng sang chiều đường trên để đuổi theo anh D1. Sau khi đuổi vượt qua anh D1 một đoạn, H4 quay xe đi ngược chiều đến chặn trước đầu xe làm anh D1 phải dừng lại. Hải A1 ngồi sau xe đưa dao bầu cho H4, còn Hải A1 cầm dao phay. H4 cầm dao bầu giơ lên trước mặt anh D1 nói: “*Có tiền không đưa đây*”. Anh D1 sợ trả lời: “*Có tiền nhưng không nhiều*” và lấy ra 423.000 đồng đưa cho H4. H4 cầm số tiền này đưa cho Hải A1 rồi điều khiển xe bỏ đi. Số tiền cướp được H4 và Hải A1 chi tiêu chung hết.

Ngày 31/5/2023, anh Nguyễn Văn D1 có đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an T.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 394 ngày 30/11/2023 của V1, Bộ Y: Tại thời điểm xảy ra vụ án từ ngày 07/5/2023 đến ngày 26/5/2023 và tại thời điểm giám định bị cáo Đặng Văn H bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn, chưa

có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSNDTPHD ngày 08/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Đặng Văn Hoan về tội Cướp tài sản quy định tại điểm b, d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; truy tố Lê Ngô Hải A1 về tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố và đề nghị được sự khoan hồng của Nhà nước.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 168, các điểm g, o khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với bị cáo Đặng Văn H; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, các điểm h, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Ngô Hải A1. Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”. Xử phạt bị cáo H 09 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù, thời hạn tính từ ngày 29/5/2023; xử phạt bị cáo Lê Ngô Hải A1 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 12/10/2023. Về trách nhiệm dân sự, không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng, tịch thu cho tiêu huỷ 01 biển số 34B3-244.79, 01 ba lô màu đen có hoạ tiết màu trắng và 03 ốp điện thoại di động bằng nhựa; tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước 01 xe Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, lắp biển số 34B3-406.48 và 01 xe mô nhĩn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 34B2-031.47. Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm mà đại diện VKS đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, h, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Lê Ngô Hải A1 từ 03 năm tù đến 03 năm 03 tháng tù.

- Người đại diện cho bị cáo Lê Ngô Hải A1 nhất trí với ý kiến, quan điểm của bị cáo và người bào chữa trình bày tại phiên toà, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tự nguyện bồi thường cho anh Đặng Văn Đ số tiền 1.500.000đ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn Đ đã nhận số tiền 1.500.000đ của gia đình bị cáo Hải A1 tại phiên toà, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và truy tố, phù hợp với vật chứng

thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của các bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/5/2023 đến ngày 26/5/2023, tại địa bàn huyện Y, tỉnh Hưng Yên, thành phố H, thành phố C, huyện G, huyện C, tỉnh Hải Dương, Đặng Văn H cùng Nguyễn Phan A2 đã có hành vi sử dụng xe máy ép, chặn xe và dùng dao đe dọa, đánh chiếm đoạt của anh Nguyễn Tuấn B 01 túi đeo chéo bên trong có số tiền 150.000 đồng và một số giấy tờ, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 223.800 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Viết V 01 điện thoại Samsung A12 trị giá 2.075.400 đồng và số tiền 2.500.000 đồng; chiếm đoạt của ông Vũ Ngọc L2 số tiền 6.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 trị giá 3.257.100 đồng và số tiền 500.000 đồng; chiếm đoạt của chị Trần Thị T1 số tiền 1.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thanh L1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH biển số 23E1-180.62 trị giá 60.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max trị giá 6.500.000 đồng; 01 chiếc ví trị giá 59.500 đồng, 01 chiếc khoá chữ U trị giá 134.000 đồng và số tiền 300.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn P số tiền 950.000 đồng; chiếm đoạt của anh Phạm Anh T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 34P8-8682 trị giá 6.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị N1 01 túi xách trị giá 162.240 đồng, 01 chiếc ví đựng giấy tờ trị giá 13.600 đồng và số tiền 4.000.000 đồng; chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị L3 số tiền 6.300.000 đồng; ngoài ra H còn cùng Lê Ngô Hải A1 sử dụng xe máy chặn xe và dùng dao đe dọa để chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn D1 số tiền 423.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo Đặng Văn H chiếm đoạt là 100.398.640 đồng; Lê Ngô Hải A1 chiếm đoạt là 423.000 đồng.

Hành vi sử dụng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực của các bị cáo tấn công người bị hại, làm bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được với mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại là hành vi cướp tài sản, được quy định tại Điều 168 BLHS. Hành vi này của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật hình sự bảo vệ, gây thiệt hại về tài sản, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật, nghiêm cấm thực hiện nhưng vì vụ lợi, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo H thực hiện liên tục 11 lần cướp tài sản, đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, tài sản chiếm đoạt dùng làm nguồn sống chính; quá trình phạm tội bị cáo sử dụng vũ khí như dao bầu, dao phay, gây đe dọa tấn công người bị hại; tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại tổng là 100.398.640 đồng. Nên bị cáo H đã phạm vào tội “Cướp tài sản” với các tình tiết

định khung hình phạt “có tính chất chuyên nghiệp”, “sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác”, “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, được quy định tại các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 168 BLHS. Riêng bị cáo Hải A1 thực hiện 01 hành vi cùng với H dùng dao đe dọa bị hại để chiếm đoạt tài sản vào ngày ngày 23/5/2023 nên Hải A1 phạm vào tội Cướp tài sản với tình tiết định khung hình phạt “sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. VKSND thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật và không bị oan.

[2]. Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo phạm tội có dự mưu từ trước, cùng rủ nhau và chuẩn bị vũ khí, phương tiện để thực hiện nhiều hành vi cướp tài sản. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, các đối tượng tìm cách tiêu thụ bán lấy tiền và ăn chia tiền với nhau. Trong vụ án này, Đặng Văn H giữ vai trò là người thực hành, trực tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội, đồng thời khởi xướng rủ Lê Ngô Hải A1 phạm tội nên giữ vị trí đầu; Lê Ngô Hải A1 sau khi được H rủ đã tiếp nhận ý chí, tham gia thực hiện 01 hành vi cướp tài sản là đồng phạm với vai trò là người giúp sức, giữ vị trí sau H.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H thực hiện 11 hành vi cướp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm và xúi giục Lê Ngô Hải A1 là người dưới 18 tuổi phạm tội. Nên bị cáo H chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” và “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hải A1 không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo đều nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo H và Hải A1 đều thành khẩn khai báo nên cả hai được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo Hải A1 chiếm đoạt số tiền (423.000đ) dưới 50 triệu đồng mà phạm tội ở khoản 2 Điều 168 BLHS nên Hải A1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo Hải A1 tự nguyện bồi hoàn số tiền 1.500.000đ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn Đ và được anh Đ xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo Hải A1 như người bào chữa đề nghị.

[4]. Về hình phạt chính: Xét các bị cáo đều là các đối tượng không nghề nghiệp, bỏ học và lười lao động, phạm tội có dự mưu từ trước, hành vi vi phạm có tính chất nguy hiểm rất nghiêm trọng nên cần bắt các bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian để giáo dục, răn đe các bị cáo. Trong đó bị cáo H thực hiện 11 hành vi cướp tài sản, là người giữ vị trí đầu, có 03 tình tiết định khung hình phạt, 02 tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự và 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng mức án nghiêm khắc với bị cáo. Bị cáo Hải A1 thực hiện hành vi khi 15 tuổi 05 tháng 27 ngày (dưới 18 tuổi) nên áp dụng xử lý hình sự người dưới 18 tuổi phạm tội theo Điều 91, khoản 2 Điều 101 BLHS, tham gia thực hiện 01 hành vi cướp tài sản, có một tình tiết định khung hình phạt, nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng mức án phù hợp với Hải A1 thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Hải A1 là người chưa thành niên, bị cáo H là người không có công việc, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại, anh Nguyễn Viết V yêu cầu bồi thường số tiền 4.575.400 đồng; ông Vũ Ngọc L2 yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 3.757.100 đồng; chị N1 yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; chị L3 yêu cầu bồi thường số tiền 6.300.000 đồng. Việc bồi thường trách nhiệm dân sự đã được giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 195 ngày 11/12/2023 của Toà án nhân dân TP. Hải Dương nên trong vụ án này không đặt ra xem xét giải quyết.

- Tại phiên toà hôm nay, gia đình bị cáo Hải A1 tự nguyện bồi hoàn cho anh Đặng Văn Đ số tiền 1.500.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ tiền. Các bên không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Anh Nguyễn Tuấn B, chị Trần Thị T1, anh Phạm Đức D2, anh Nguyễn Văn P, chị Nguyễn Thanh L1, anh Nguyễn Văn D1, anh Phạm Anh T2 không đề nghị các bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với việc H, Phan A2 dùng dao chém vào gương chiếu hậu, đầu xe mô tô của anh D, anh D xác định kính xe đã cũ, bị nứt từ trước nên khi dao đập vào thì kính rụng xuống đường; anh T2 xác định các vết thương chỉ bị ngoài da, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên anh D, anh T2 không đề nghị bồi thường trách nhiệm dân sự, giám định tỷ lệ thương tật nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, biển số 34B2-031.47 thu giữ của bị cáo H là xe của H sử dụng làm phương tiện đi cướp tài sản; 01 xe Yamaha Exciter lắp biển số 34B3-406.48 thu giữ của H là xe Hoan mua của anh Trần Văn T5 bằng số tiền 20 triệu đồng H bán chiếc xe mô tô SH chiếm đoạt của chị Nguyễn Thanh L1 cho anh Phạm Đức D2. Nên xác định chiếc xe mô tô biển số 34B3-406.48 là do bị cáo H dùng số tiền phạm tội để mua. Đến nay, chiếc xe SH đã trả cho chị L1, anh D2 không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 20 triệu đồng, tại phiên toà bị cáo H đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 chiếc xe. Do vậy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc xe mô tô này của H.

- Đối với 01 biển số 34B3-244.79 là Hoan xin của anh H2 để sử dụng lắp vào biển số chiếc xe SH cướp được nhằm che giấu hành vi vi phạm và 01 ba lô màu đen có họa tiết màu trắng kích thước 50x37cm của Hải A1 và 03 ốp điện thoại di động bằng nhựa của H và Hải A1, các bị cáo không có yêu cầu nhận lại. Xét các đồ vật này không có giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng này.

- Những vật chứng sau đã được xem xét giải quyết trong Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương nên không xem xét gồm:

+ 01 chiếc túi đeo chéo và các giấy tờ của anh Nguyễn Tuấn B, chiếc điện thoại Samsung A12 của anh Nguyễn Viết V, chiếc điện thoại Samsung A13 của anh Nguyễn Văn D; 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 biển số 23D1-180.062; 01 khoá chữ U, 01 ví, 02 thẻ ngân hàng, 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 sim điện thoại của chị Nguyễn Thanh L1; 01 túi xách, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô của chị Nguyễn Thị N1, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

+ Ngày 19/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã trả lại cho chị Nguyễn Thanh L1 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125; 01 điện thoại di động Iphone XS; ngày 21/7/2023 trả lại cho anh Phạm Anh T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng - vàng biển số 34P8-8682; ngày 18/8/2023 trả lại cho anh Nguyễn Tuấn B 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe; trả lại cho chị Nguyễn Thị N1 01 ví bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 02 thẻ ngân hàng S; ngày 19/8/2023 trả lại cho Vũ Thùy L4 01 căn cước công dân; ngày 20/8/2023 trả lại cho anh Vũ Hoàng Giang L5 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Hoàng Giang L5 sinh ngày 20/11/2000 nơi cư trú B T, P. V, TP ., Bắc Ninh.

+ 01 căn cước công dân mang tên Võ Thị T6 sinh ngày 02/01/1988 nơi cư trú xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên, quá trình điều tra xác định là vật chứng trong vụ án cướp tài sản do Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên thụ lý, điều tra. Ngày 30/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an T đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên giải quyết theo thẩm quyền.

+ Đối 01 thùng catton kích thước khoảng 35 x 25 x 18cm bên trong niêm phong nhiều mảnh nilon không rõ hình, màu xanh; 01 dao dài khoảng 36cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 25cm; 01 dao loại dao bầu dài khoảng 32cm; 01 gậy dạng gậy rút bằng kim loại; 01 thanh nhựa sáng màu chữ SH; 01 mũ loại mũ rộng vành có chữ LOUIS VUITON; 01 mũ lưỡi trai màu vàng, đen, trên mũ có chữ PACKERS; 01 túi đeo bằng vải màu xám, kích thước khoảng 23 x 19cm, dây đeo bằng vải màu đen; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu màu đen, trên áo có họa tiết và chữ LV; 01 áo dài tay

có mũ trùm đầu nhiều màu, họa tiết kẻ caro; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu màu đen, trên áo có chữ ESSENTIALS màu trắng; 01 ba lô màu đen, kích thước khoảng 45 x 30cm; Một số mảnh kính vỡ vụn, kích thước không đều nhau.

[8]. Về các vấn đề có liên quan khác:

Đối với Nguyễn Phan A2 cùng thực hiện hành vi phạm tội Cướp tài sản với Đặng Văn H, Đỗ Huy C4 có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 195/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra xác định bị cáo H sử dụng xe mô tô của ông Đặng Văn C để thực hiện hành vi phạm tội, anh Phạm Đức D2 là người mua lại xe mô tô mà bị cáo phạm tội mà có, anh Nguyễn Văn T4 là người cho các bị cáo gửi chiếc xe mô tô biển số 34P8-8682, anh Đặng Văn Đ là người mua lại chiếc điện thoại Iphone XS, anh Nguyễn Đức T8 là người cho H mượn xe mô tô, anh Trần Văn T5 là người bán xe cho H bằng số tiền phạm tội mà có tuy nhiên tài liệu điều tra không có căn cứ xác định ông C, anh D2, anh T4, anh Đ, anh T8, anh T5 biết H, Phan A2 sử dụng xe vào việc phạm tội và nguồn gốc xe, điện thoại đã mua, cho gửi nhờ, số tiền H mua xe là do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Trong vụ án này, Vũ Thùy L4 và Lê Ngô Hải A1 có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và không tố giác tội phạm, tuy nhiên do thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Hải A1, L4 chưa đủ 16 tuổi, căn cứ khoản 2 Điều 12 của Bộ luật hình sự thì Hải A1, L4 chưa phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 02 tội danh trên. Ngày 06/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Ngô Hải A1, Vũ Thùy L4 là phù hợp.

Đối với Nguyễn Danh H2, Lê Thị H5, quá trình điều tra đến nay chưa đủ căn cứ xác định H2, H5 biết chiếc xe mô tô Honda SH, chiếc xe mô tô Yamaha Sirius mà H đi đến nhà H2, H5 là tài sản do người khác phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra, Đặng Văn H còn khai nhận cùng Nguyễn Phan A2, Lê Ngô Hải A1 thực hiện một số hành vi cướp tài sản khác trên địa bàn xã L, thành phố H, huyện T, huyện G- tỉnh Hải Dương, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã ra thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm bị hại, tuy nhiên đến nay chưa xác định được bị hại nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9]. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của BLTTHS, hợp pháp và không bị khiếu nại.

[10]. Về án phí: Bị cáo H và Hải A1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 168, các điểm g, o khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự với bị cáo Đặng Văn H;

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, các điểm h, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Ngô Hải A1.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn H và Lê Ngô Hải A1 phạm tội “Cướp tài sản”.

[3]. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H **10 năm 06 tháng tù**, kể từ ngày tạm giữ 29/5/2023.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngô Hải A1 **03 năm 06 tháng tù**, kể từ ngày tạm giam 12/10/2023.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 biển số 34B3-244.79; 01 ba lô màu đen có hoạ tiết màu trắng kích thước 50x37cm; 03 ốp điện thoại di động bằng nhựa.

- Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, lắp biển số 34B3-406.48 và 01 xe mô nhĩn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 34B2-031.47 của Đặng Văn H.

(Số vật chứng trên do Chi cục thi hành ỏn dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý; đặc điểm, tình trạng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2024 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành ỏn dân sự thành phố Hải Dương).

[5]. Về ỏn phí: Các bị cáo Đặng Văn H và Lê Ngô Hải A1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ ỏn phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản ỏn; người bào chữa có quyền kháng cáo để bảo vệ lợi ích của người 18 tuổi; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản ỏn có liên quan, đều trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên ỏn sơ thẩm đối với người có mặt, người vắng mặt thì kể từ ngày nhận được bản ỏn hoặc ngày niêm yết bản ỏn./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- NQLNVLQ;
- Lưu Toà; Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Hà